

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 01 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều

Ông Tạ Văn Nhật

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn L, sinh năm 1986 tại huyện ĐP, thành phố Hà Nội; nơi cư trú và ĐKKHKT: Thôn ĐĐ, xã PĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân C và bà Chu Thị Ng; có vợ (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 01/02/2019, Tòa án nhân dân huyện ĐP xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 278 do Công an huyện ĐP lập ngày 24/7/2021; tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến ngày 11/10/2021; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1992; Địa chỉ: xã TP, huyện ML, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Anh Đoàn Công M, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 10A ngõ 61 Khương Trung, TX, thành phố Hà Nội; vắng mặt

Anh Hoàng Minh Q, sinh năm 2002; Địa chỉ: Số 21/130 Giáp Hải, phường DK, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang; xin xét xử vắng mặt.

Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1994; Địa chỉ: TL, xã TH, huyện TT, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Dương Đình H1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn PM, xã PD, huyện DP, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1984; Địa chỉ: Phố PT, thị trấn Ph, huyện DP, thành phố Hà Nội; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 09/07/2021, anh Nguyễn Mạnh H đi uống cà phê với bạn và để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 29Z1-334.11, ở trước cửa quán tại địa chỉ số 68 phố Trần Vỹ, phường MD, thành phố Hà Nội, trên xe có gắn định vị. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, anh H phát hiện chiếc xe trên đã bị mất. Sau đó, anh H cùng bạn đi theo định vị chiếc xe và phát hiện xe đang ở khu vực Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện DP. Khi đến nơi thì thấy tín hiệu định vị bị mất, cả hai đã đi quanh khu vực Trung tâm giáo dục thường xuyên để tìm chiếc xe thì phát hiện chiếc xe trên đang ở nhà của chị Phạm Thị H2 ở phố PT, thị trấn Ph. Anh Nguyễn Mạnh H đã đến Công an thị trấn Ph trình báo sự việc. Tại nhà chị H2, lực lượng Công an đã thu giữ được ngoài chiếc xe SH của anh H còn có một chiếc xe Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 29G1-923.53, số máy JA39E-1502743, số khung RLHJA391XLY764862 và một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 29B1-789.47, số máy JA39E-2167641, số khung RLHJA3920MY050346. Chị H2 khai cả ba chiếc xe máy trên là của Nguyễn Văn L gửi nhờ tại nhà chị. Công an thị trấn Ph tiến hành lập biên bản thu giữ cả ba chiếc xe và triệu tập Nguyễn Văn L đến làm việc.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn L đã khai nhận: Qua mối quan hệ xã hội Nguyễn Văn L quen biết với Nguyễn Văn P cùng ở thôn ĐĐ, xã PD, huyện DP, Hà Nội. P biết Trần Tiến T thường gọi là T Lác, sinh năm 1991 trú tại cụm 10, xã TA, huyện DP, thành phố Hà Nội là đối tượng không có công ăn việc làm thường đi trộm cắp xe máy và bán với giá rẻ nên P có rủ L cùng mua lại những chiếc xe máy của T để bán kiếm lời, L đồng ý.

Khoảng 09 giờ 00 ngày 07/7/2021, T có gọi điện cho L bảo có xe máy không giấy tờ có mua không (L hiểu đó là xe có được do T trộm cắp mà có), L đồng ý và đến đề Chợ Sấu để giao dịch, L có gọi cho P để cùng đi đến nơi hẹn với T, tại đây T bán cho L 01 xe Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 29G1-923.53 với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), tình trạng xe không có giấy tờ, ổ khoá bị phá, sau khi nhận xe và thanh toán đủ số tiền cho T, L điều khiển xe đến Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện DP thuộc thị trấn Ph để cất giấu xe trong nhà xe của nhà trường.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 07/7/2021, T tiếp tục gọi điện cho L và hẹn đến chợ Sầu để giao dịch mua bán xe, L tiếp tục gọi P để cùng đi. Lần này T bán cho L 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn biển kiểm soát 29B1-798.47 với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), tình trạng xe không có giấy tờ, ổ khoá xe bị phá, L cũng biết đây là xe do T trộm cắp được. Sau khi mua xe L tiếp tục đem xe cất giấu tại nhà xe của Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện ĐP.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/7/2021, Trần Tiến T gọi điện cho Nguyễn Văn L báo có xe SH mới “nhảy” được, có mua không, L hiểu đó là xe T trộm cắp mà có nên L trả lời là có và hẹn đến cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc khu vực PT, thị trấn Ph, ĐP, Hà Nội để giao dịch mua bán xe. L điều khiển xe máy Honda Wave màu đỏ (không nhớ biển kiểm soát), mượn của bạn, đi đến cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên gặp T. Tại đây, T bán cho L 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, biển kiểm soát 29Z1-334.11 với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) do T trộm cắp được với tình trạng xe không có giấy tờ, ổ khoá xe bị phá. L đồng ý mua chiếc xe trên nhưng do chưa mua bán xe SH bao giờ không biết giá nên L trả T trước 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và thoả thuận khi nào bán được xe sẽ thanh toán nốt số tiền còn lại. Khi kiểm tra xe, T phát hiện xe có định vị, T tháo định vị và giao xe cho L. Do biết xe có định vị nên L không gửi xe ở chỗ cũ nữa mà gọi cho Dương Đình H1 là bảo vệ của Trung tâm giáo dục thường xuyên hỏi xem có chỗ nào gửi xe không thì H1 bảo L gửi vào nhà Phạm Thị H2 ở gần Trung tâm. Khi L mang xe vào gửi thì H1 có điện thoại cho H2 và được H2 đồng ý cho gửi. Sau khi gửi xong chiếc xe SH vừa mua được của T tại nhà H2, do lo sợ bị phát hiện nên L đã chuyển 02 chiếc xe đang để tại nhà xe của Trung tâm giáo dục thường xuyên vào nhà H2.

Cơ quan điều tra đã xác minh được nguồn gốc của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn biển kiểm soát 29B1-798.47, số máy JA39E-2167641, số khung RLHJA3920MY050346 đã qua sử dụng là của anh Hoàng Minh Q, sinh năm 2002 trú tại 21/130 Giáp Hải, DK, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang bị mất trộm ngày 06/7/2021 tại số 53 ngõ 46 Chùa Bộc, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, biển kiểm soát của xe khi đăng ký là 98B-807.04, còn chiếc biển kiểm soát 29B1-78947 được gắn trên xe này là biển kiểm soát của chiếc xe máy Honda SH150i màu xanh đen, số khung 2514GY012121, số máy KF26E0012163 của anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1994 trú tại TL, TH, TT, Hà Nội, đã bị mất trộm ngày 06/7/2021 tại số nhà 08 ngõ 192/27/14 Tây Liệt, TH, TT, Hà Nội.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 29G1-923.53, số máy JA39E-1502743, số khung RLHJA391XLY764862 đã qua sử dụng là của anh Đoàn Công M, sinh năm 1991 trú tại Khương Trung, TX, Hà Nội bị mất trộm ngày 06/7/2021 tại số 10A/61 Khương Trung, Khương Trung, TX, Hà Nội.

- Chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda SH màu đen, biển kiểm soát 29Z1-334.11 số máy JF42E0115257, số khung 4219DY115235 đã qua sử dụng là của anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1992 trú tại Do Hạ, xã TP, huyện ML, thành phố Hà Nội bị mất vào ngày 09/7/2021 tại phố Trần Vỹ, phường MD, quận CG, thành phố Hà Nội.

Tại Kết luận định giá số 47/KL-HĐ ngày 20/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐP, kết luận:

- 01 (một) chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda SH, màu đen, biển kiểm soát 29Z1-334.11 số máy JF42E0115257, số khung 4219DY115235 đã qua sử dụng, có giá trị: 37.700.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 61/KL-HĐ ngày 16/9/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐP, kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn biển kiểm soát 29B1-798.47, số máy JA39E-2167641, số khung RLHJA3920MY050346 đã qua sử dụng đã qua sử dụng, có giá trị: 20.000.000 đồng.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 29G1-923.53, số máy JA39E-1502743, số khung RLHJA391XLY764862 đã qua sử dụng, có giá trị: 18.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 132/CT- VKS- ĐP ngày 30 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo khai do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình phải nuôi cha, mẹ già yếu và một con nhỏ nên mặc dù biết rõ những chiếc xe máy T bán cho mình đều là xe do T trộm cắp được mà có nhưng bị cáo vẫn mua lại với giá rẻ để bán kiếm lời. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của bị cáo xảy ra tại huyện ĐP và tại huyện Hoài Đức nhưng bị phát hiện tại huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoài Đức đã có công văn đồng ý để cơ quan điều tra công an huyện ĐP giải quyết đối với các hành vi của bị cáo đã thực hiện tại huyện Hoài Đức nên thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện trình tự tố tụng, nội dung và các căn cứ để ban hành các văn bản và quyết định tố tụng đúng theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

[2.1] Nguyễn Văn L biết Trần Tiến T (thường gọi là T Lác) là đối tượng hay đi trộm cắp xe máy về bán lại cho người khác với giá rẻ. Vì muốn kiếm lời nên L đã ba lần mua của T ba chiếc xe máy do T trộm cắp được của người khác nhằm mục đích chuyển lên Sơn La bán lại cho người khác với giá cao hơn để hưởng tiền lời chênh lệch.

[2.2] Cụ thể, vào khoảng 09 giờ và 14 giờ cùng ngày 07/7/2021, tại khu vực chợ Sấu, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, L đã mua của T một chiếc xe Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 29G1-923.53 với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), một chiếc xe Honda Wave màu đen, gắn biển kiểm soát 29B1-798.47 với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/7/2021, tại cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc khu vực PT, thị trấn Ph, ĐP, L đã mua của T một chiếc xe nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, biển kiểm soát 29Z1-334.11 với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Khi nhận xe từ T, L đều biết cả ba chiếc xe đều trong tình trạng ổ khóa điện bị phá hỏng và không có giấy tờ xe.

[2.3] Sau khi mua được xe, L đều đem đến nơi trông giữ xe của Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện ĐP để cất giấu. Ngày 09/7/2021, khi mua chiếc xe Honda SH và biết chiếc xe tại thời điểm bị lấy trộm đã gắn định vị nên để tránh bị phát hiện, L đã đem cả ba chiếc xe đến gửi tại nhà chị Phạm Thị H2 ở phố PT, thị trấn Ph, huyện ĐP. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/7/2021, anh H là chủ chiếc xe Honda SH đi theo định vị của chiếc xe phát hiện ra nơi cất giữ và trình báo cơ quan Công an thu giữ cả ba chiếc xe trên.

[2.4] Cơ quan điều tra đã xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng là của anh Đoàn Công M, bị mất trộm ngày 06/7/2021 có giá trị 18.000.000 đồng; chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen là của anh Hoàng Minh Q, bị mất trộm ngày 06/7/2021, có giá trị 20.000.000 đồng và chiếc xe nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, biển kiểm soát 29Z1-334.11 là của anh Nguyễn Mạnh H bị mất vào ngày 09/7/2021, có giá trị 37.700.000 đồng.

[3] Hành vi của Nguyễn Văn L biết rõ ba chiếc xe máy mà T mời mình mua đều là xe có nguồn gốc bất hợp pháp nhưng vẫn mua về, cất giữ để bán lại nhằm thu lợi như nêu trên đã phạm vào tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” qui định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị Tòa án xét xử về hành vi Đánh bạc

và cho hưởng án treo nhưng khi chưa được xóa án tích bị cáo đã lại phạm tội mới. Do đó, cần phải áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe tội phạm nói chung.

[5] Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng, ngày 01/02/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện ĐP xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc kể từ ngày tuyên án. Tính đến ngày phạm tội mới, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; bị cáo 3 lần mua xe do T trộm cắp được, mỗi lần bị cáo mua một chiếc xe đều đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội từ hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa được hưởng lợi gì từ việc phạm tội, toàn bộ tài sản đã được thu hồi để trả cho chủ sở hữu; bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi dưỡng bố mẹ già yếu và một con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen, biển kiểm soát 29Z1-334.11 số máy JF42E0115257, số khung 4219DY115235 của anh Nguyễn Mạnh H, bị mất vào ngày 09/7/2021, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh H là có căn cứ.

[7.2] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn biển kiểm soát 29B1-798.47, số máy JA39E-2167641, số khung RLHJA3920MY050346 của anh Hoàng Minh Q bị mất trộm ngày 06/7/2021 tại số 53 ngõ 46 Chùa Bộc, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 29G1-923.53, số máy JA39E-1502743, số khung RLHJA391XLY764862 của anh Đoàn Công M bị mất trộm ngày 06/7/2021 tại số 10A/61 Khương Trung, Khương Trung, TX, Hà Nội. Cơ quan điều tra Công an quận DD và quận TX đã có văn bản đồng ý để cơ quan điều tra Công an huyện ĐP điều tra làm rõ vụ việc liên quan đến việc trộm cắp hai chiếc xe trên. Xét thấy, đã đủ căn cứ xác định chủ sở hữu hợp pháp của tài sản, do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chủ tài sản, Hội đồng xét xử trả lại cho anh Q và anh M là phù hợp.

[7.3] Chiếc biển kiểm soát 29B1-78947 được gắn trên xe Honda wave màu đen của anh Hoàng Minh Q là biển kiểm soát của chiếc xe máy Honda SH150i màu xanh đen, số khung 2514GY012121, số máy KF26E0012163 của anh Nguyễn Hoàng A, đã bị mất trộm ngày 06/7/2021 tại số nhà 08 ngõ 192/27/14 Tây Liệt, TH, TT, Hà Nội. Liên quan đến việc mất trộm chiếc xe này, lẽ ra cơ quan điều tra cần tách cùng với quyết định tách rút phần tài liệu có liên quan đến đối tượng Trần Tiến T và Nguyễn Văn P để tiếp tục xem xét xử lý trong vụ án khác. Tuy nhiên, do cơ quan điều tra đã chuyển cùng với vật chứng của vụ án này nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho anh Nguyễn Hoàng A. Chiếc điện thoại di động Iphone bên trong lắp số thuê bao 0394948266 bị cáo sử dụng để liên lạc với T mua xe sẽ bị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 bị cáo sử dụng liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội sẽ được trả lại cho bị cáo.

[7.4] Số tiền bị cáo thỏa thuận mua xe với T là tiền dùng vào việc phạm tội, sẽ bị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, bị cáo đã đưa cho Trần Tiến T 10 triệu đồng nên số tiền này sẽ được xử lý khi cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội của T, số tiền 5 triệu đồng còn lại bị cáo chưa đưa cho T sẽ bị truy thu để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Các đối tượng Trần Tiến T và Nguyễn Văn P đã bỏ đi khỏi địa P, cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm kiếm đồng thời tách rút toàn bộ tài liệu liên quan đến hai đối tượng này để tiếp tục làm rõ là có căn cứ.

[9] Anh Dương Đình H1 và chị Phạm Thị H2 cho L gửi nhờ ba chiếc xe nhưng không biết rõ xe là do người khác phạm tội mà có nên không phạm tội, cơ quan điều tra không xử lý là đúng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2021 đến ngày 11/10/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim của Nguyễn Văn L.

Truy thu của Nguyễn Văn L số tiền 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho anh Hoàng Minh Q chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, số máy JA39E-2167641, số khung RLHJA3920MY050346. Trả lại anh Đoàn Công M chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 29G1-923.53, số máy JA39E-1502743, số khung RLHJA391XLY764862. Trả lại cho anh Nguyễn Hoàng A chiếc biển kiểm soát 29B1-78947. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn L một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, số imei: 350618545193679, bên trong lắp một sim (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2022 giữa Công an huyện ĐP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ĐP;
- CQTHAHS huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- Bị cáo; NLQ.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà

